

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÀ PHÊ THẮNG LỢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/CV-CTCP

V/v: Giải trình về lợi nhuận sau thuế
trên Báo cáo tài chính đã được soát
xét năm 2025 sau kiểm toán thay đổi
hơn 10% so với cùng kỳ năm trước

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 03 năm 2026

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Tên tổ chức (đầy đủ): **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THẮNG LỢI**
- Mã chứng khoán: **CFV**
- Địa chỉ: Km 17, Quốc lộ 26, Xã Ea Knuéc, Tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại: 0262.3514362 Fax: 0262.3514365

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ

Công ty cổ phần cà phê Thăng Lợi xin giải trình về việc liên quan đến lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính đã được soát xét năm 2025 sau kiểm toán thay đổi hơn 10% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2025	Năm 2024	Chênh lệch	Tỷ lệ
		VND	VND	VND	%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	380.825.010.531	293.676.622.715	87.148.387.816	30
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	380.096.596.026	293.676.622.715	86.419.973.311	29
Giá vốn hàng bán	11	341.095.023.327	224.745.895.395	116.349.127.932	52
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	39.001.572.699	68.930.727.320	(29.929.154.621)	(43)
Doanh thu hoạt động tài chính	21	7.905.016.863	6.474.769.261	1.430.247.602	22
Chi phí tài chính	22	10.312.466.996	3.083.781.157	7.228.685.839	234
Trong đó: Chi phí lãi vay	23	4.533.708.206	1.305.531.684	3.228.176.522	247
Chi phí bán hàng	25	6.779.285.649	7.155.925.020	(376.639.371)	(5)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	9.905.820.052	8.885.727.238	1.020.092.814	11
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	19.909.016.865	56.280.063.166	(36.371.046.301)	(65)
Thu nhập khác	31	3.494.782.426	5.988.613.595	(2.493.831.169)	(42)
Chi phí khác	32	1.385.104.760	2.835.353.406	(1.450.248.646)	(51)
Lợi nhuận khác	40	2.109.677.666	3.153.260.189	(1.043.582.523)	(33)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	22.018.694.531	59.433.323.355	(37.414.628.824)	(63)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	4.692.313.865	12.400.977.626	(7.708.663.761)	(62)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	17.326.380.666	47.032.345.729	(29.705.965.063)	(63)

Theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 17.326 triệu đồng, giảm 29.706 triệu đồng (giảm 63%) so với năm 2024.

Nguyên nhân biến động chủ yếu như sau:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2025 đạt 380.825 triệu đồng, tăng 87.148 triệu đồng (tăng 30%) so với năm 2024 nhờ Công ty đưa vào vận hành thêm nhà xưởng và đầu tư hệ thống máy móc mới, qua đó tăng sản lượng và doanh thu xuất khẩu.

Tuy nhiên, giá cà phê trong nước và thế giới biến động mạnh, biên lợi nhuận giữa giá mua và giá bán không còn ở mức cao như năm 2024, làm lợi nhuận gộp giảm 29.929 triệu đồng (giảm 43%).

Bên cạnh đó, chi phí tài chính tăng mạnh (tăng 7.229 triệu đồng, tương đương tăng 234%) do nhu cầu vay vốn phục vụ đầu tư mở rộng sản xuất, biến động tỷ giá ngoại tệ do chiến tranh, lạm phát.

Từ các yếu tố trên, lợi nhuận trước thuế năm 2025 giảm 37.415 triệu đồng (giảm 63%) so với năm 2024; sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế TNDN, lợi nhuận sau thuế giảm 29.706 triệu đồng (giảm 63%).

Trên đây là báo cáo giải trình của Công ty về việc liên quan đến lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính đã được soát xét năm 2025 sau kiểm toán thay đổi hơn 10% so với cùng kỳ năm trước. Công ty cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu VT-TV



Đỗ Hoàng Phúc